**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 30**  **Lớp:** | Thứ ngày tháng năm |

**BÀI 21: MAI AN TIÊM (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Mai An Tiêm

**2. Năng lực:**

**-** Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự việc trong câu chuyện, phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặt được câu có từ chỉ hoạt động.

**3. Phẩm chất:**

- Có nhận thức về việc cần tự lập; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV yêu cầu học sinh đứng dậy cùng thực hiện hát bài “ Quả”  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1** Dựa vào bài đọc, viết tiếp các câu dưới đây để giới thiệu loại quả Mai An Tiêm đã trồng.  - Quả có vỏ màu…. …….,ruột…., có vị……….., hạt …….  - Quả đó có tên là…….  - GV gọi HS đọc yêu cầu .  - GV gọi HS đọc lại bài tập đọc.  - Yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV nhận xét, chữa bài.  ? Em được biết thêm điều gì từ câu chuyện Mai An Tiêm?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:** Gạch dưới từ ngữ chỉ hoạt động trong đoạn văn sau:  An Tiêm khắc tên mình vào quả rồi thả xuống biển, nhờ sóng đưa vào đất liền. Một người dân vớt được quả lạ đã đem dâng vua. Vua hốỉ hận cho đón vợ chổng An Tiêm trở vể.  - GVgọi 1 HS đọc yêu cầu, 1HS đọc đoạn trước lớp.  - GV yêu cầu HS làm bài nhóm đôi.  - GV gọi 1-2 nhóm chiếu bài  -GV nhận xét, chốt đáp án.  - GV cho hs tìm thêm những từ chỉ hoạt động khác.  **Bài 3:** Đặt một câu với từ ngữ tìm được ở bài tập 2.  - GV cho HS nêu yêu cầu  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV chữa bài, nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4:**  Sắp xếp các tranh dưới đây theo đúng trình tự của bài đọc.  - GV cho HS nêu yêu cầu  - GV HDHS đánh số thứ tự các tranh từ trái sang phải, trên xuống dưới, quan sát và làm bài nhóm 4.  - GV gọi 2-3 nhóm chữa bài, chốt đáp án (4-2-3-1).  GV có thể yêu cầu dựa vào kết quả vừa xếp kể lại câu chuyện.  **Bài 5:** Viết1- 2 câu nêu suy nghĩ của em về nhân vật Mai An Tiêm.  - GV yêu cầu HS đọc đề bài  -Yêu cầu HS làm vào vở, thu 3-5 bài, chiếu lên màn hình, nhận xét.  - GV chữa bài và hỏi:  + Khi viết câu cần lưu ý điều gì?  - GV nhận xét .  **3. Củng cố, dặn dò:**  - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | **-** Học sinh đứng dậythực hiện các động tác cùng cô giáo.  - 1 HS đọc  - HS đọc bài  - HS làm bài .  - 3 HS trả lời: *- Quả có vỏ màu xanh thẫm, ruột đỏ, có vị ngọt và mát, hạt đen nhánh.*  *- Quả đó có tên là dưa hấu.*  - Câu chuyện cho em biết vì sao ngày nay chúng ta có quả dưa hấu và hiểu về Mai An Tiêm là người con hiếu thảo, dám nghĩ dám làm, dũng cảm vượt qua khó khăn.  - HS chữa bài, nhận xét.  - HS đọc.  - HS làm bài  - Đại diện nhóm lên trình bày, lớp nhận xét, bổ sung. (Đáp án: *khắc, thả,nhờ, đưa, vớt, đem, dâng, trở về).*  - HS đọc yêu cầu  - HS hoàn thành vào VBT.  - HS chữa bài, nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện.  - HS chữa bài, nhận xét.  - HS đọc đề bài  - HS làm vào vở  - HS nhận xét  - HS trả lời *(Chữ cái đầu câu phải viết hoa, cuối câu viết dấu chấm, nếu có tên riêng phải viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận.)*  - HS thực hiện. |

**Rút kinh nghiệm, bổ sung:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 30**  **Lớp:** | Thứ ngày tháng năm |

Bài 22: THƯ GỬI BỐ NGOÀI ĐẢO

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Thư gửi bố ngoài đảo

**2. Năng lực:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật,hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.

**3. Phẩm chất:**

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV yêu cầu HS đọc lại bài: Mai An Tiêm  ? Em học được điều gì từ câu chuyện?  - GV nhận xét, tuyên dương  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1** Gạch dưới các từ ngữ chỉ sự vật trong 2 khổ thơ sau:  Tết con muốn gửi bố Gửi hoa lại sợ héo  Đường ra đảo xa xôi Cái bánh chưng cho vui  Con viết thư gửi vậy Nhưng bánh thì to quá  Hẳn bô bằng lòng thôi. Mà hòm thư nhỏ thôi  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV yc HS làm bài vào VBT.  - GV mời HS trả lời  **Bài 2:** Theo em, khổ thơ cuối của bài đọc muốn nói điều gì? (đánh dấu x vào ô trống trước đáp án đúng)  - GV gọi HS đọc yêu cầu BT  - GV YC HS làm bài và trả lời.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 3:** Dựa vào bài đọc, xếp các từ ngữ trong ngoặc đơn vào cột thích hợp.  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hỏi:  +BT yêu cầu gì?  -GV gọi 2 HS lần lượt chữa bài.  -GV nhận xét, tuyên dương  GV có thể YC HS tìm thêm 1 vài từ chỉ hành động khác mà em biết.    **Bài 4:**  Viết 1 - 2 câu vể tình cảm của em đối với một người thân ở xa.  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hỏi:  +?BT yêu cầu gì?  +? Để viết được các câu đó, cần sử dụng từ chỉ gì?  - GV HD HS tìm từ đặt câu vào vở, kết hợp giải nghĩa từ HS chưa rõ ( nếu có).  -GV gọi 3-5 HS lần lượt chữa bài, nhận xét, sửa chữa.  GV có thể chữa bài theo hình thức TC Truyền điện.  **Bài 5:** Chọn tiếng phù hợp điền vào chỗ trống:  a) **(**dang/ giang): …..tay, giỏi…., dở…  b)( dành/ giành): dỗ…., tranh…, để….  GV gọi HS đọc yêu cầu BT  - GV hỏi:  +BT yêu cầu gì?  - GV yc HS làm bài VBT  - GV chiếu bài HS, nhận xét, giải nghĩa từ.  **Bài 6:** Chọn a hoặc b.  - GV gọi HS đọc yêu cầu a BT  - GV YC HS thảo luận nhóm 4 và trả lời  GV nhận xét, tuyên dương, giới thiệu thêm về *quả sim*  **Câu 7. a)** Viết từ ngữ chỉ tên nghề nghiệp dưới mỗi hình.  b) Dựa vào kết quả của mục a, chọn 4 từ ngữ chỉ những người làm việc trên biển để viết vào chỗ trống.  - GV cho HS nêu yêu cầu  - GV HDHS đánh số thứ tự từ 1- 6 tranh từ trái sang phải, trên xuống dưới, quan sát và làm bài nhóm 4.  - GV chiếu bài, chữa và chốt đáp án.  **Câu 8.** Nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ phù hợp ở cột B để tạo câu.  - GV yêu cầu học sinh đọc đề bài  - GV yc HS làm bài VBT  - GV chiếu bài HS, nhận xét, giải nghĩa từ.  **Câu 9.** Viết 4-5 câu để cảm ơn các chú bộ đội hải quân đang làm nhiệm vụ bảo vệ biển đảo của Tổ quốc.  - GV yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - GV cho HS trả lời từng gợi ý trong VBT  **-** GV hỏi HS :  + Em gửi lời chào đến các chú bộ đội hải quân bằng câu như thế nào?  + Em giới thiệu những gì về mình với chú hải quân?  + Em viết lời cảm ơn và nêu rõ lí do khiến em biết ơn các chú bộ đội hải quân như thế nào?.  + Em gửi lời chúc, lời chào đến các chú bộ đội hải quân ra sao?  + Cần thêm vào phần cuối điều gì để các chú biết là đó là đoạn văn do em viết?  + Khi viết đoạn văn cần chú ý điều gì ?  **-**GV cho HS viết đoạn văn ra vở và thu chấm trước lớp ( Nếu có thời gian )  **3. Củng cố, dặn dò:**  - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | **-** Học sinh đọc bài  **-** HS trả lời  - 1 HS đọc  - HS làm bài  -HS trả lời. ( Đáp án: *Tết, con, bố, đường, đảo, thư, lòng,hoa, bánh chưng, hòm thư*) Lớp nhận xét, đổi chéo vở kiểm tra.  - HS đọc  - HS thực hiện (Đáp án 1)  - Lớp nhận xét.  - HS đọc  - HS trả lời   |  |  | | --- | --- | | Từ ngữ chỉ hành động của bố | Từ ngữ chỉ hành động của con | | *giữ đảo, giữ trời* | *gửi thư, viết thư* |   - HS nhận xét, đổi chéo vở kiểm tra.  - HS đọc yêu cầu  - HS trả lởi: Viết 1 - 2 câu vể tình cảm của em đối với một người thân ở xa.  - HS trả lởi: Từ chỉ tình cảm.  - HS lắng nghe  - HS làm bài  - HS nhận xét, chữa bài.  - HS đọc đề bài  - HS trả lời  - HS làm bài, chữa bài, nhận xét.  Đáp án:  *a. dang tay, giỏi giang, dở dang*  *b.dỗ dành, tranh giành, để dành*    - HS đọc  - HS TLN, trả lời  a) Viết từ ngữ gọi tên loại qủa có tiếng bắt đầu bằng s hoặc x dưới mỗi tranh.  *sung, sim, sầu riêng, xoài*  - Lớp nhận xét  - HS nêu yêu cầu của đề bài.  - HS làm bài nhóm 4, chữa bài, nhận xét  Đáp án:  *a)chài lưới, hải quân, lái xe,*  *thợ lặn, lái tàu biển,nông dân*  *b) chài lưới, hải quân,*  *thợ lặn, lái tàu biển*  - HS đọc yêu cầu  - HS làm bài vào VBT  - HS chữa bài, nhận xét.  Những người dân chài ra khơi  để nuôi tôm cá.  Các chú bộ đội hái quân tuần tra  để đánh cá.  Người dân biển làm lóng bè  để canh giữ biển đáo.  - HS đọc yêu cầu đề bài.  -HS thảo luận nhóm 2 và trả lời  - HS làm bài vào VBT  - HS trả lời: *Cháu chào các chú ạ.*  - HS trả lời: họ và tên, địa chỉ của em  - HS trả lời: *Cháu cảm ơn các chú rất nhiều vì đã canh gác vùng biển đảo để bảo vệ đất nước cho chúng cháu được bình yên./ Các chú đã không quản ngại khó khăn, công tác xa nhà để bảo vệ tốt vùng biển đảo của đất nước nên cháu rất biết ơn các chú. Cháu yêu các chú nhiều lắm.*  - HS trả lời: *Cháu kính chúc các chú luôn mạnh khỏe và công tác tốt. Cháu chào các chú ạ.*  - HS trả lời: Cháu của các chú ( tên/ học tên)  - HS trả lời: Viết hoa chữ cái đầu câu, cuối câu có dấu chấm.  - HS viết đoạn văn .  - HS thực hiện |

**Rút kinh nghiệm, bổ sung:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………